

**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ:
KỶ CƯƠNG NỀN NẾP DẠY HỌC**

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Năm học 2024 - 2025 là năm học thứ 4 triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với bậc THCS. Để đạt được mục tiêu giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí, thể, mỹ và các kỹ năng cơ bản; phát triển năng lực cá nhân, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giáo viên các nhà trường tích cực chuyển từ cách tiếp cận nội dung sang cách tiếp cận năng lực trong dạy học, chú trọng đổi mới: nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá. Thực tế cho thấy học sinh ở các trường THCS môn KHTN là môn phụ nên chưa chú trọng, chưa dành nhiều thời gian tìm tòi nghiên cứu bài học, đặc biệt là các giờ thực hành. Môn KHTN được thiết kế theo kiểu lồng ghép lý- hóa- sinh gây ra nhiều khó khăn cho giáo viên giảng dạy và học sinh.

Nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, ngay từ đầu năm học, Phòng GD&ĐT huyện An Lão, Ban Giám hiệu trường THCS Quang Trung đã chỉ đạo các Tổ/Nhóm chuyên môn đăng ký chuyên đề dạy học, đặc biệt chú trọng việc đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá, giữ gìn kỷ cương nền nếp dạy và học.

Thực hiện kế hoạch số 331/PGDĐT-THCS ngày 6/9/2024 về việc Tổ chức sinh hoạt chuyên môn năm học 2024-2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão về Tổ chức các chuyên đề dạy học các môn học, hoạt động giáo dục lớp 9 theo bộ sách giáo khoa đã được Bộ GD & ĐT phê duyệt, được các trường THCS trên địa bàn huyện lựa chọn năm học 2024-2025.

Thực hiện KHGD của Trường THCS Quang Trung, Tổ KHTN trường THCS Quang Trung tổ chức thực hiện chuyên đề cấp trường môn KHTN với chuyên đề "*Kỷ cương nền nếp dạy- học* "

I. THỰC TRẠNG

1. Tính cấp thiết của chuyên đề:

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực HS là đánh giá theo chuẩn sản phẩm đầu ra, sản phẩm đó không chỉ là KT-KN, thái độ mà còn là khả năng

vận dụng kiến thức kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề trong cuộc sống. Đánh giá năng lực được coi là bước phát triển cao hơn so với đánh giá kiến thức và kỹ năng.

Mục tiêu chính của đánh giá năng lực là đánh giá sự tiến bộ của người học để cải thiện việc học tập của bản thân, là quá trình tương tác liên tục giữa hoạt động dạy và học. Nó liên quan đến việc GV kịp thời thu thập, phân tích, giải thích và sử dụng thông tin kiểm tra đánh giá như là bằng chứng về sự tiến bộ của HS

Bên cạnh đó việc rèn luyện ý thức đạo đức nền nếp kỷ cương trong việc học-dạy cũng vô cùng quan trọng là bước khởi đầu cho mọi hoạt động của việc học-dạy. Để hoạt động dạy-học đạt được kết quả cao thì bước đầu đưa việc rèn luyện nền nếp kỷ cương vào trong từng tiết học và bài dạy để các em hình thành thói quen ý thức tự giác.

Môn KHTN mặc dù là môn học thiết thực, gần gũi với các em nhưng với các em học sinh lớp 9 các em quan tâm nhiều đến các môn học thi tuyển sinh vào lớp 10 vì vậy, việc lôi cuốn học sinh yêu thích môn học là khó khăn. Tâm lý các em học sinh chưa thực sự yêu thích môn học khi thực hiện bài học ngay tại lớp học. Vì vậy đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá tạo được sự chú ý, lôi cuốn các em vào bài học lại càng được giáo viên giảng dạy chú tâm đầu tư tìm hiểu và thực hiện một cách bài bản và thuần thục.

Tại trường THCS Quang Trung, việc giảng dạy môn KHTN đang đối mặt với nhiều thách thức do số lượng học sinh trong một lớp đông, trong khi đội ngũ giáo viên chưa thể đáp ứng đủ về số lượng và chất lượng chuyên môn. Tuy nhiên, với sự hỗ trợ của phần mềm Azota giáo viên có thể dễ dàng, nhanh chóng tạo ra các bài tập, giúp học sinh củng cố kiến thức một cách dễ dàng hơn. Đồng thời, giúp giáo viên đánh giá, giám sát một cách tỉ mỉ, dễ dàng, nhanh chóng, chính xác khi giao việc về nhà cho HS bên cạnh đó hình thành thói quen tốt rèn luyện cho các em ý thức tự giác thực hiện nền nếp kỉ cương trong dạy-học.

2. Mục tiêu của chuyên đề:

Với chuyên đề này, chúng tôi hướng tới các mục tiêu sau:

- a) Nâng cao năng lực giảng dạy: Hỗ trợ giáo viên ứng dụng CNTT, sử dụng phần mềm Azota trong việc giao bài, tự động kiểm tra, đánh giá học sinh trong việc ôn tập, nắm bắt kiến thức đồng thời giám sát học sinh học và làm bài ở nhà.
- b) Cá nhân hóa lộ trình học tập: Phần mềm Azota giúp theo dõi tiến độ, kết quả học tập của từng học sinh, thống kê kết quả chuẩn bị bài của cả lớp từ đó điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp với nhu cầu riêng của từng em.
- c) Tạo môi trường học tập tương tác: học sinh tham gia tích cực vào quá trình kiểm tra đánh giá lẫn nhau, hiệu quả và nhanh chóng. Tiến tới tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ học sinh thi trên máy tính khi phòng học thông minh của nhà trường được xây dựng và đưa vào sử dụng
- d) Plicker giúp cho giáo viên kiểm tra đánh giá tức thì, đánh giá nhanh việc nắm kiến thức ngay trên lớp

- e) Thông qua nội dung bài học giáo dục cho học sinh kĩ năng quan sát, thực hành, làm việc nhóm ...
- f) Thông qua các hoạt động và kiến thức trong bài học sinh hình thành thói quen và rèn luyện kỹ cương nền nếp trong dạy-học

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Với mỗi bài học giáo viên cần nghiên cứu kĩ nội dung kiến thức của bài từ đó xác định được mục tiêu của bài học về kiến thức, năng lực, phẩm chất cần phát triển cho học sinh sau đó lựa chọn những phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực phù hợp với các mục tiêu của bài học nhằm thu hút học sinh chú tâm vào bài học

- Với mỗi hoạt động học tập giáo viên cần lựa chọn được phương pháp, kĩ thuật dạy học điển hình, từ đó lựa chọn cách thức tổ chức các hình thức học tập phù hợp, tạo sự hứng thú cho học sinh

- Tiếp tục đa dạng hoá các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh. Không để xảy ra tiêu cực trong cho điểm, thi cử. Tổ (nhóm) CM xây dựng ma trận và thống nhất đề kiểm tra, đề cương ôn tập từng HK,

- Việc thực hiện quy chế đánh giá, xếp loại học sinh cần phải được nghiên cứu kỹ và thực hiện đúng, tránh sai sót.

- Giáo dục học sinh ý thức tự học, phương pháp tự học kết hợp với tài liệu phù hợp với chủ đề. Thường xuyên kiểm tra và định hướng kết quả hoạt động tự học.

- Đổi mới các hình thức kiểm tra đánh giá để hướng tới sự phát triển năng lực của học sinh, coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình học tập.

- Chú ý quan sát, hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động học tập, rèn luyện của các em để góp ý, điều chỉnh kịp thời nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, rèn luyện của học sinh.

- Hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình

- Nhận xét, chữa lỗi một cách cụ thể trong các bài kiểm tra của học sinh.

- Chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh, đánh giá cả quá trình: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình.

- Tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội, khuyến khích học sinh bày tỏ chính kiến của mình.

- Giáo viên khuyến khích tăng cường ứng dụng CNTT trong việc tổ chức cho học sinh vào làm bài, ôn bài, kiểm tra đánh giá tạo được sự hấp dẫn, thích thú, không bị gò bó

- Giáo viên thường xuyên khuyến khích, động viên học sinh mỗi khi các em hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và nhắc nhở nếu các con chưa tích cực hoặc chưa hoàn thành nhiệm vụ.

II. DẠY THỂ NGHIỆM:

- Người dạy: Đ/c Đỗ Thị Thu -Tổ KHTN, Trường THCS Quang Trung,,lớp dạy thể
nghiệm: Lớp 8A

Bài dạy: **BÀI 5 – TÍNH THEO PHƯƠNG TRÌNH HÓA HỌC**

(Bộ sách: Cánh diều)

1. Xác định dạng bài: Dạng bài mới .

2. Xác định mục tiêu, thiết bị dạy học và học liệu, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

*** Bước 1. Xác định mục tiêu**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Tính được lượng chất trong phương trình hoá học theo số mol, khối lượng hoặc thể tích ở điều kiện 1 bar và 25°C (đkc).

- Nêu được khái niệm hiệu suất của phản ứng và tính được hiệu suất của một phản ứng dựa vào lượng sản phẩm thu được theo lí thuyết và lượng sản phẩm thu được theo thực tế.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Năng lực tự chủ và tự học:* Chủ động, tích cực tìm hiểu bài.

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Sử dụng ngôn ngữ khoa học để mô tả các khái niệm, hiện tượng. Hoạt động nhóm một cách hiệu quả theo đúng yêu cầu của giáo viên, tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Thảo luận với các thành viên trong nhóm nhằm giải quyết các vấn đề trong bài học để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

Năng lực khoa học tự nhiên:

- *Nhận thức khoa học tự nhiên:* Nêu được khái niệm hiệu suất của phản ứng.

- *Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:* Tính được lượng chất trong PTHH; Tính được hiệu suất của một phản ứng.

3. Phẩm chất

- Tham gia tích cực hoạt động nhóm phù hợp với khả năng của bản thân.

- Chăm thận, trung thực và thực hiện các yêu cầu trong bài học.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Sách giáo khoa, sách giáo viên, sách bài tập khoa học tự nhiên 8.

- Tranh ảnh, video liên quan đến bài học, phiếu học tập, cần dùng trong bài học.

2. Học sinh

- Sách giáo khoa, sách bài tập khoa học tự nhiên 8.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của giáo viên.

C. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

*** Bước 2. Thiết kế tiến trình dạy học thông qua 4 hoạt động**

*** Hoạt động 1: Xác định số mol, khối lượng và thể tích của chất tham gia và sản phẩm trong phản ứng hoá học**

a. Mục tiêu:

- Thông qua hoạt động, học sinh tính được khối lượng, lượng chất và thể tích các chất trong phương trình hoá học theo số mol, khối lượng.

b. Nội dung:

- Giáo viên phát phiếu học tập.
- Học sinh hoạt động nhóm cho hoạt động số 1.

c. Sản phẩm học tập:

- Câu trả lời của học sinh.

*** Hoạt động 2: Luyện tập xác định số mol, khối lượng và thể tích của chất tham gia và sản phẩm trong phản ứng hóa học**

a. Mục tiêu:

- Củng cố và rèn luyện cho học sinh vững các bước tính lượng chất và thể tích chất khí ở điều kiện 1 bar và 25 °C trong phương trình hoá học.

b. Nội dung:

- Giáo viên phát phiếu học tập số 2.
- Học sinh hoạt động cá nhân cho phiếu học tập số 2 và hoạt động nhóm cho hoạt động số 3.

c. Sản phẩm học tập:

- Câu trả lời của học sinh.

*** Hoạt động 3. Tìm hiểu về chất phản ứng hết, chất phản ứng dư**

a. Mục tiêu:

- Thông qua hoạt động, học sinh hiểu và biết cách xác định chất tham gia hết/dư trong một phản ứng hoá học.

b. Nội dung:

- Giáo viên trình bày vấn đề;
- Học sinh lắng nghe, đọc mục II sách giáo khoa;
- Trả lời Câu hỏi phiếu học tập

c. Sản phẩm học tập:

- Phiếu học tập số 4, số 5

*** Hoạt động 4: Tìm hiểu về hiệu suất phản ứng**

a. Mục tiêu:

- Thông qua hoạt động, học sinh nêu được khái niệm hiệu suất của phản ứng và tính được hiệu suất của một phản ứng dựa vào lượng sản phẩm thu được theo lí thuyết và lượng sản phẩm thu được theo thực tế.

b. Nội dung:

- Giáo viên trình bày vấn đề;
- Học sinh lắng nghe, đọc mục II sách giáo khoa;
- Trả lời Câu hỏi sách giáo khoa trang 33 – 34

c. Sản phẩm học tập:

- Khái niệm hiệu suất của phản ứng, tính hiệu suất của phản ứng;

- Phiếu học tập số 6.

Bước 3: Tiến hành bài học và dự giờ

Thực hiện vào 14 giờ ngày 30/09/2024, học sinh lớp 8A trường THCS Quang Trung

*** Bước 4: Thảo luận, phân tích tiết dạy**

- Ý kiến thảo luận của các giáo viên, cán bộ quản lý tham gia dự chuyên đề
- Ý kiến chỉ đạo của giáo viên cốt cán bộ môn và BGH.

IV. KIẾN NGHỊ

Đây là năm thứ 4 thực hiện chương trình sách giáo khoa mới nên tài liệu tham khảo chưa có nhiều, kinh nghiệm của GV còn hạn chế. Trong quá trình thiết kế bài giảng lên lớp không tránh khỏi những thiếu sót.

Chúng tôi cũng mong muốn đón nhận những ý kiến đóng góp chân thành, cởi mở và thiết thực từ các đồng chí lãnh đạo, các thầy cô tham dự chuyên đề, để chúng tôi có thêm những bài học kinh nghiệm quý giá hướng đến các hoạt động dạy học sau này, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ năm học và mục tiêu giáo dục đã đề ra.

Xin trân trọng cảm ơn!

XÁC NHẬN CỦA TỔ TRƯỞNG

Quang Trung ngày 25/09/2024

NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO

Bùi Đình Đông

Nhóm Công nghệ